|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN ĐỨC THỌ**HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP PHỔ BIẾN GIÁO DỤC PHÁP LUẬT** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 25/HĐPHPBGDPLV/v tuyên truyền văn bản pháp luật tháng 01 năm 2024 | *Đức Thọ, ngày 27 tháng 12 năm 2023* |

 Kính gửi:

* Các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện;
* UBND các xã, thị trấn.

**Để đảm bảo kịp thời cung cấp thông tin các văn bản pháp luật. Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật huyện tổng hợp một số văn bản pháp luật mới ban hành gửi các cơ quan, đơn vị, địa phương.**

**Yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ hướng dẫn phổ biến pháp luật và thực tiễn tình hình tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình, lựa chọn nội dung tuyên truyền phù hợp tại thông tin pháp luật tháng 01/2024 kèm theo công văn này để thực hiện tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cơ sở, lồng ghép trong các cuộc họp tại cơ quan, đơn vị, thôn xóm, Tổ dân phố.**

 *(Kèm theo Thông tin pháp luật tháng 01/2024)*

**Giao Phòng Tư pháp – Cơ quan thường trực Hội đồng, phối hợp hội đồng phổ biến giáo dục pháp luật huyện theo dõi, đôn đốc việc tuyên truyền thông tin pháp luật tháng 01/2024. Đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai kịp thời./.**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Hội đồng PBGDPL tỉnh, Sở Tư pháp(b/c);- TTr Huyện ủy, HĐND huyện;- Chủ tịch, PCT UBND huyện;- Ban Tuyên giáo Huyện ủy;- Đảng bộ, chi bộ trực thuộc Đảng bộ huyện;- Ban Pháp chế - HĐND huyện;- Hội đồng PBGDPL huyện;-Trung tâm văn hóa – truyền thông huyện;- Lưu: HĐ. | **TM. HỘI ĐỒNG****CHỦ TỊCH****PHÓ CHỦ TỊCH UBND****Hoàng Xuân Hùng** |

**I.Từ ngày 01/01/2024, Luật Khám bệnh, chữa bệnh 2023; Luật Đấu thầu 2023 và Luật Thi đua, khen thưởng 2022 sẽ chính thức có hiệu lực thi hành.**

1. ***Luật Khám bệnh, chữa bệnh 2023***

[Luật Khám bệnh, chữa bệnh 2023](https://vanban.chinhphu.vn/?pageid=27160&docid=207396) được Quốc hội thông qua vào ngày 09/01/2023 tại kỳ họp bất thường lần thứ 2 khóa XV.

Luật Khám bệnh, chữa bệnh 2023 gồm 12 chương với 121 điều luật.

Luật Khám bệnh, chữa bệnh 2023 quy định về quyền, nghĩa vụ của người bệnh; người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh; cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; chuyên môn kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh; khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền và kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại; khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo, không vì mục đích lợi nhuận; chuyển giao kỹ thuật chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh; áp dụng kỹ thuật mới, phương pháp mới và thử nghiệm lâm sàng; sai sót chuyên môn kỹ thuật; điều kiện bảo đảm hoạt động khám bệnh, chữa bệnh; huy động, điều động nguồn lực phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh trong trường hợp xảy ra thiên tai, thảm họa, dịch bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A hoặc tình trạng khẩn cấp.

Một số điểm đáng chú ý tại Luật Khám bệnh, chữa bệnh 2023

- Thay thế tên gọi của “Chứng chỉ hành nghề khám bênh, chữa bệnh” thành “Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh”.

- Phương thức cấp Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh sẽ chuyển từ quy định xét duyệt hồ sơ sang quy định phải kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề trước khi cấp Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

- Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh có thời hạn 05 năm và để được gia hạn Giấy phép hành nghề thì phải đáp ứng yêu cầu về cập nhật kiến thức y khoa liên tục theo quy định.

- Việc chuyển đổi từ “Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh” được cấp trước ngày 01/01/2024 sang “Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh” sẽ được thực hiện theo lộ trình do Chính phủ quy định và thực hiện việc gia hạn theo định kỳ 05 năm một lần kể từ ngày chuyển đổi.

Luật Khám bệnh, chữa bệnh 2023 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2024, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4, 5, 6, 7, 8 và 9 Điều 120 Luật Khám bệnh, chữa bệnh 2023.

Luật Khám bệnh, chữa bệnh 2023 sẽ hết hiệu lực kể từ ngày Luật Khám bệnh, chữa bệnh 2023 có hiệu lực thi hành.

1. ***Luật Đấu thầu 2023***

[Luật Đấu thầu](https://vanban.chinhphu.vn/?pageid=27160&docid=208419)  là một trong 08 Luật được thông qua tại Kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XV ngày 23/6/2023.

Luật Đấu thầu gồm 10 chương với 96 điều luật.

Luật này quy định về quản lý nhà nước đối với hoạt động đấu thầu; thẩm quyền và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hoạt động đấu thầu; hoạt động lựa chọn nhà thầu thực hiện gói thầu, hoạt động lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư kinh doanh.

Luật Đấu thầu sửa đổi nhiều quy định đáng chú ý, cụ thể:

- Sửa đổi, bổ sung quy định về hành vị bị cấm trong hoạt động đấu thầu so với Luật Đấu thầu 2023.

- Bổ sung một số trường hợp lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt được quy định tại Quyết định số 17/2019/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ được áp dụng hình thức chỉ định thầu.

- Bổ sung quy định về hình thức chào hàng cạnh tranh tại Điều 24 Luật Đấu thầu 2023.

- Bổ sung quy định về ưu đãi trong lựa chọn nhà thầu.

- Bổ sung quy định về giá gói thầu trong kế hoạch lựa chọn nhà thầu tại khoản 2 Điều 39 Luật Đấu thầu 2023.

- Thay đổi mức bảo đảm dự thầu trong hồ sơ mời thầu.

- Bổ sung chương riêng quy định về đấu thầu trong lĩnh vực y tế

- Bổ sung quy định về ưu đãi trong lựa chọn nhà thầu

Theo đó, Điều 10 Luật Đấu thầu 2023 quy định cụ thể các đối tượng được hưởng ưu đãi trong lựa chọn nhà thầu bao gồm:

Hàng hóa có xuất xứ Việt Nam.

Sản phẩm, dịch vụ thân thiện môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

Nhà thầu trong nước sản xuất hàng hóa có xuất xứ Việt Nam phù hợp với hồ sơ mời thầu.

Nhà thầu nước ngoài liên danh với nhà thầu trong nước mà nhà thầu trong nước đảm nhận từ 25% trở lên giá trị công việc của gói thầu.

Nhà thầu trong nước tham dự thầu với tư cách độc lập hoặc liên danh với nhà thầu trong nước khác khi tham dự đấu thầu quốc tế.

Nhà thầu là doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ theo quy định của pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Nhà thầu là doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo theo quy định của pháp luật.

Nhà thầu có sử dụng số lượng lao động nữ từ 25% trở lên; số lượng lao động là thương binh, người khuyết tật từ 25% trở lên; số lượng lao động là người dân tộc thiểu số từ 25% trở lên.

Luật Đấu thầu 2023 có hiệu lực từ ngày 01/01/2024 và thay thế Luật Đấu thầu 2013.

1. ***Luật Thi đua, Khen thưởng 2022***

Quốc hội thông qua [Luật Thi đua, khen thưởng 2022](https://vanban.chinhphu.vn/?pageid=27160&docid=206170) ngày 15/6/2022 tại kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV.

Luật Thi đua, khen thưởng 2022 gồm 8 chương với 96 điều luật.

Luật Thi đua, khen thưởng 2022 quy định về đối tượng, phạm vi, nguyên tắc, hình thức, tiêu chuẩn, thẩm quyền, trình tự và thủ tục thi đua, khen thưởng. Trong đó, đối tượng áp dụng là cá nhân, tập thể, hộ gia đình người Việt Nam; cá nhân, tập thể người Việt Nam định cư ở nước ngoài; cá nhân, tập thể người nước ngoài.

Điểm thay đổi nổi bật của Luật Thi đua, khen thưởng 2022 so với trước đó là việc nguyên tắc thi đua, khen thưởng có một số thay đổi, cụ thể:

- Về nguyên tắc trong thi đua: Tự nguyện, tự giác, công khai, minh bạch (Bổ sung “minh bạch” trong thi đua); đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển.

- Về nguyên tắc trong khen thưởng: Chính xác, công khai, minh bạch, công bằng, kịp thời (Bổ sung “minh bạch” trong khen thưởng); bảo đảm thống nhất giữa hình thức, đối tượng khen thưởng và công trạng, thành tích đạt được (Yêu cầu có thêm tính thống nhất đối với công trạng, thành tích đạt được; không còn yêu cầu “tính chất” khen thưởng).

Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được; thành tích đến đâu khen thưởng đến đó (điểm mới).

Chú trọng khen thưởng cá nhân, tập thể, hộ gia đình trực tiếp lao động, sản xuất, kinh doanh; cá nhân, tập thể công tác ở địa bàn biên giới, trên biển, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (điểm mới).

Không còn quy định về nguyên tắc kết hợp chặt chẽ động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất)

- Bảo đảm bình đẳng giới trong thi đua, khen thưởng.

Luật Thi đua, khen thưởng 2022 có hiệu lực từ ngày 01/01/2024 thay thế Luật Thi đua, khen thưởng 2003.

 **II. Chính sách mới nhất về đăng ký thường trú, tạm trú; thực hiện quy định mới về khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự; Luật khám chữa bệnh,... có hiệu lực thi hành từ 1/1/2024.**

***1. Thông tư 66/2023/TT-BCA có hiệu lực từ 1/1/2024 sửa đổi hồ sơ phải nộp khi giải quyết các thủ tục về cư trú, trong đó có đăng ký thường trú như sau*:**

Với trường hợp tiếp nhận hồ sơ đăng ký trực tiếp, người dân có thể nộp bản sao giấy tờ được chứng thực từ bản chính hoặc được cấp từ sổ gốc hoặc bản chụp, bản quét kèm theo bản chính để đối chiếu.

Ngoài ra, người dân có thể khai báo thông tin theo biểu mẫu điện tử được cung cấp sẵn, đăng tải bản quét/bản chụp giấy tờ hợp lệ (không yêu cầu công chứng/chứng thực)/dẫn nguồn tài liệu từ kho quản lý dữ liệu điện tử) và nộp lệ phí.

Trong khi đó, theo quy định hiện hành, khi đăng ký cư trú online, người dân khai báo thông tin, đính kèm bản quét/bản chụp giấy tờ cần thiết. Tuy nhiên, công dân phải xuất trình bản chính đã cung cấp khi người làm công tác đăng ký cư trú yêu cầu.

Ngoài ra, Thông tư 66 cũng đưa ra yêu cầu cụ thể với giấy tờ đính kèm khi đăng ký cư trú online, đó là bản quét/bản chụp giấy tờ được cấp hợp lệ, còn giá trị sử dụng bằng điện thoại, máy ảnh… phải rõ nét, đầy đủ, toàn vẹn về nội dung. Nếu là giấy tờ do cơ quan nước ngoài cấp thì phải được hợp pháp hóa lãnh sự, dịch sang tiếng Việt theo quy định trừ trường hợp được miễn.

Thông tin giấy tờ chứng minh điều kiện đăng ký thường trú/tạm trú đã được chi sẻ và khai thác từ cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc chuyên ngành thì không được yêu cầu nộp, xuất trình giấy tờ đó để giải quyết đăng ký cư trú.

Về việc thông báo kết quả, Thông tư 66/2023 quy định, kết quả giải quyết thủ tục sẽ được thực hiện dưới dạng văn bản giấy hoặc văn bản điện tử, tin nhắn SMS.

Ngoài nội dung trên, khoản 9 Điều 1 Thông tư 66/2023 còn bổ sung quy định về thời hạn giải quyết của một số thủ tục xác nhận thông tin về cư trú khi được công dân yêu cầu. Cụ thể, khi thông tin cư trú cần xác nhận đã có trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thì thời hạn giải quyết không quá ½ ngày làm việc.

Khi thông tin cư trú cần xác nhận không có trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu về cư trú: Thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc.

Để đơn giản thủ tục và thống nhất với các quy định liên quan, khoản 7 Điều 1 Thông tư 66/2023/TT-BCA đã bổ sung quy định, trường hợp giấy tờ, tài liệu chứng minh chỗ ở hợp pháp để đăng ký tạm trú là văn bản cho thuê, cho mượn, cho ở nhờ nhà ở, nhà khác của cá nhân, tổ chức thì văn bản đó không bắt buộc phải công chứng hoặc chứng thực.

 ***2. Từ ngày 1/1/2024, thực hiện quy định mới về khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự***

Bộ Quốc phòng ban hành Thông tư số 105/2023/TT-BQP ngày 06/12/2023, quy định tiêu chuẩn sức khỏe, khám sức khỏe cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng, trong đó quy định khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự.

Về tiêu chuẩn sức khỏe thực hiện nghĩa vụ quân sự, Điều 4, Thông tư 105/2023/TT-BQP nêu rõ, tiêu chuẩn chung là phải đạt sức khỏe loại 1, loại 2, loại 3 theo quy định tại Điều 5, Điều 6 thông tư này.

Cụ thể, tiêu chuẩn phân loại theo thể lực thực hiện theo quy định, tại Mục I Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này. Tiêu chuẩn phân loại theo bệnh tật và các vấn đề sức khỏe thực hiện theo quy định tại Mục II, Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này.

Về tiêu chuẩn sức khỏe tuyển sinh quân sự đào tạo trình độ đại học, cao đẳng, trung cấp hệ chính quy; tuyển sinh quân sự đào tạo trình độ đại học, cao đẳng ngành quân sự cơ sở, tiêu chuẩn chung là đạt sức khỏe loại 1, loại 2 theo quy định. Tiêu chuẩn riêng sẽ thực hiện theo quy định của Bộ Quốc phòng về công tác tuyển sinh vào các trường trong Quân đội.

Về điều khoản chuyển tiếp, kết quả sơ tuyển sức khỏe, khám sức khỏe, khám phúc tra sức khỏe và giám định sức khỏe trước ngày 1-1-2024 thì tiếp tục thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 16/2016/TTLT-BYT-BQP về việc khám sức khỏe thực hiện nghĩa vụ quân sự.

Theo Thông tư số 105/2023/TT-BQP, không gọi nhập ngũ đối với công dân nghiện các chất ma túy, tiền chất ma túy được quy định tại Nghị định số 57/2022/NĐ-CP quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

***3.Từ 1/1/2024, không tuyển được lao động Việt mới được phép tuyển người nước ngoài***

Theo Nghị định 70/2023/NĐ-CP của Chính phủ, người sử dụng lao động chỉ tuyển người nước ngoài nếu không tuyển được người lao động Việt Nam.

Tại khoản 2 Điều 1 Nghị định mới này nêu rõ từ ngày 1/1/2024, sau khi không tuyển được người lao động Việt Nam vào các vị trí tuyển dụng người lao động nước ngoài, người sử dụng lao động có trách nhiệm xác định nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài. Điều này đồng nghĩa với việc người sử dụng lao động chỉ tuyển người nước ngoài nếu không tuyển được người lao động Việt Nam.

Về thời hạn xác định nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài, trước ít nhất 15 ngày kể từ ngày dự kiến sử dụng người lao động nước ngoài, người sử dụng lao động (trừ nhà thầu) có trách nhiệm xác định nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài đối với từng vị trí công việc mà người lao động Việt Nam chưa đáp ứng được và báo cáo giải trình với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi người lao động nước ngoài dự kiến làm việc.

Nghị định này bãi bỏ nội dung "cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi giấy phép lao động và xác nhận lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trong khu công nghiệp, khu kinh tế" tại nghị định 35/2022 ngày 28/5/2022.